

THÔNG TƯ

Hướng dẫn trình tự, thủ tục dán nhãn tiết kiệm năng lượng đối với các sản phẩm sử dụng năng lượng

Căn cứ Nghị định số 55/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 102/2003/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2003 của Chính phủ về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;

Căn cứ Quyết định số 80/2006/QĐ-TTg ngày 14 tháng 4 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình tiết kiệm điện giai đoạn 2006-2010;

Bộ Công nghiệp hướng dẫn trình tự, thủ tục dán nhãn sản phẩm tiết kiệm năng lượng như sau.

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn trình tự thủ tục đăng ký, đánh giá, cấp giấy chứng nhận và dán nhãn tiết kiệm năng lượng đối với các sản phẩm sử dụng năng lượng.

2. Đối tượng áp dụng

Các nhà sản xuất, nhập khẩu các sản phẩm tiêu thụ năng lượng trong Danh mục các sản phẩm sử dụng năng lượng được lựa chọn để dán nhãn có quyền đề nghị Bộ Công nghiệp đánh giá và cấp giấy chứng nhận tiết kiệm năng lượng cho sản phẩm nếu đạt các tiêu chuẩn kỹ thuật do Bộ Công nghiệp quy định.

Thông tư này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu các sản phẩm sử dụng năng lượng và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Giải thích từ ngữ

a) Danh mục các sản phẩm sử dụng năng lượng được lựa chọn để dán nhãn là danh mục các sản phẩm đạt các tiêu chuẩn đánh giá được quy định tại Phụ lục 1 của Thông tư này và được bổ sung hàng năm theo Quyết định của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp.

b) Nhãn tiết kiệm năng lượng là nhãn được dán lên sản phẩm tiêu thụ năng lượng có hiệu quả cao nhằm cung cấp thông tin cho người tiêu dùng lựa chọn khi mua hàng. Nhãn tiết kiệm năng lượng bao gồm hai hình thức:

- Nhãn xác nhận sản phẩm tiết kiệm năng lượng là nhãn được dán cho các sản phẩm hàng hoá lưu thông trên thị trường khi những sản phẩm này có mức sử dụng năng lượng đạt hoặc vượt tiêu chuẩn do Bộ Công nghiệp quy định theo từng thời kỳ. Mẫu nhãn xác nhận sản phẩm tiết kiệm năng lượng được quy định chi tiết tại phần A, Phụ lục 4 của Thông tư này.

- Nhãn so sánh sản phẩm tiết kiệm năng lượng là nhãn được dán cho các sản phẩm hàng hoá lưu thông trên thị trường nhằm cung cấp cho người tiêu dùng biết các thông tin để so sánh mức năng lượng tiêu thụ của sản phẩm được dán nhãn so với các sản phẩm cùng loại trên thị trường. Trên nhãn ghi rõ thông tin về mức năng lượng tiêu thụ và các quy định cụ thể giúp người sử dụng lựa chọn được sản phẩm có mức tiêu thụ năng lượng tiết kiệm hơn so với sản phẩm cùng loại; quy cách nhãn so sánh tiết kiệm năng lượng được quy định chi tiết tại phần B, Phụ lục 4 của Thông tư này.

c) Dán nhãn tiết kiệm năng lượng là hình thức dán nhãn tự nguyện, không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 89/2006/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ về ghi nhãn hàng hoá và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan.

d) IECEE Schemes là phương thức chứng nhận của Ủy ban quốc tế về thiết bị điện tử đối với hoạt động thử nghiệm thiết bị điện, điện tử.

đ) ILAC (International Laboratory Accreditation Cooperation) là Hiệp hội các phòng thử nghiệm được công nhận quốc tế.

e) APLAC (Asia Pacific Laboratory Accreditation Cooperation) là Hiệp hội các phòng thử nghiệm được công nhận Châu Á - Thái Bình Dương.

II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

A. Đơn vị thử nghiệm

Các phòng thử nghiệm sau đây sẽ được xem xét, chỉ định thử nghiệm sản phẩm sử dụng năng lượng để làm cơ sở chứng nhận sản phẩm tiết kiệm năng lượng:

1. Phòng thử nghiệm chuyên ngành đã được công nhận theo tiêu chuẩn của hệ thống VILAS hoặc các phòng thử nghiệm đã được công nhận bởi các tổ chức công nhận đã ký kết thoả ước thừa nhận lẫn nhau (ILAC và APLAC);
2. Phòng thử nghiệm chưa được công nhận theo tiêu chuẩn của hệ thống VILAS nhưng có đủ năng lực thử nghiệm các chỉ tiêu tiêu thụ năng lượng được Bộ Công nghiệp tổ chức kiểm tra, đánh giá và chỉ định thực hiện chức năng thử nghiệm sản phẩm sử dụng năng lượng để dán nhãn tiết kiệm năng lượng, cụ thể như sau:

a) Về năng lực chuyên môn:

- Có nhân viên thử nghiệm được đào tạo đúng chuyên ngành kỹ thuật năng lượng bậc cao đẳng trở lên và có ít nhất hai năm kinh nghiệm thử nghiệm;
- Có Lãnh đạo phòng thử nghiệm tốt nghiệp bậc đại học trở lên các ngành kỹ thuật năng lượng và có ít nhất ba năm kinh nghiệm thử nghiệm.

b) Về trang thiết bị và tiêu chuẩn thử nghiệm:

- Thiết bị thí nghiệm phải đảm bảo hoạt động tốt, bảo dưỡng, kiểm định, hiệu chuẩn đúng theo quy định và đủ độ chính xác để thực hiện các chỉ tiêu thử nghiệm;
- Đầy đủ các trang thiết bị và phương pháp thử nghiệm phù hợp với các tiêu chuẩn thử nghiệm tại Phụ lục 1 của Thông tư này và các tiêu chuẩn khác do Bộ Công nghiệp quy định bổ sung theo từng thời kỳ;
- Tài liệu về tiêu chuẩn và quy trình thử nghiệm phải thể hiện bằng tiếng Việt.

c) Xây dựng và duy trì hệ thống quản lý hồ sơ bao gồm:

- Hồ sơ đào tạo nhân viên thử nghiệm;
- Hồ sơ theo dõi việc kiểm định, hiệu chuẩn, bảo trì và bảo dưỡng thiết bị thử nghiệm;
- Hồ sơ lưu giữ kết quả thử nghiệm.

3. Bộ Công nghiệp thừa nhận kết quả thử nghiệm của các phòng thử nghiệm được chứng nhận theo hệ thống IECEE Schemes.

4. Nguyên tắc chứng nhận sản phẩm tiết kiệm năng lượng

a) Thử nghiệm mẫu điển hình để đánh giá sự phù hợp của sản phẩm hàng hoá đối với các yêu cầu về tiêu thụ năng lượng của sản phẩm.

b) Việc thử nghiệm mẫu điển hình phải tiến hành tại phòng thử nghiệm được chỉ định.

c) Giám sát hàng hoá sau chứng nhận mức tiết kiệm năng lượng tại cơ sở sản xuất, kho chứa hàng hoặc trên thị trường.

B. Trình tự chứng nhận sản phẩm tiết kiệm năng lượng

1. Chuẩn bị

Doanh nghiệp sản xuất, nhập khẩu hàng hoá thuộc Danh mục sản phẩm sử dụng năng lượng được lựa chọn để dán nhãn có nhu cầu được chứng nhận và dán nhãn xác nhận sản phẩm tiết kiệm năng lượng hoặc nhãn so sánh sản phẩm tiết kiệm năng lượng cho sản phẩm cần thực hiện các bước sau đây:

a) Lấy mẫu: Doanh nghiệp lấy mẫu điển hình của hàng hoá theo tiêu chuẩn quy định và gửi tới phòng thử nghiệm được chỉ định để thử nghiệm;

b) Thử nghiệm: Phòng thử nghiệm được chỉ định có trách nhiệm thử nghiệm sản phẩm hàng hoá theo tiêu chuẩn tương ứng và cấp phiếu kết quả thử nghiệm đúng chủng loại sản phẩm đã thử nghiệm cho doanh nghiệp;

c) Lập hồ sơ kỹ thuật: Hồ sơ kỹ thuật do doanh nghiệp lập bao gồm các tài liệu sau:

- Hồ sơ thiết kế sản phẩm;
- Các thông số kỹ thuật của hàng hoá, đặc biệt là các thông số về chỉ tiêu tiêu thụ năng lượng;
- Bản công bố tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm hàng hoá và công bố hàng hoá phù hợp tiêu chuẩn của sản phẩm tiết kiệm năng lượng;
- Nhãn hàng hoá;
- Các giấy chứng nhận, chứng chỉ khác về hệ thống quản lý chất lượng, chất lượng sản phẩm, đặc tính kỹ thuật (nếu có).

2. Đăng ký

Hồ sơ đăng ký chứng nhận sản phẩm tiết kiệm năng lượng gửi về Bộ Công nghiệp bao gồm:

- a) Tờ đăng ký chứng nhận sản phẩm tiết kiệm năng lượng, trong đó nêu rõ doanh nghiệp đăng ký dán nhãn so sánh sản phẩm tiết kiệm năng lượng hay nhãn xác nhận sản phẩm tiết kiệm năng lượng (theo mẫu tại Phụ lục 2);
- b) Hồ sơ kỹ thuật (nêu tại điểm c, khoản 1, mục này);
- c) Phiếu kết quả thử nghiệm bản chính được cấp bởi đơn vị quy định tại phần A, Mục II hoặc bản sao hợp lệ với thời hạn không quá sáu tháng kể từ ngày cấp.

Thủ tục đăng ký, các biểu mẫu chi tiết cho việc dán nhãn sản phẩm tiêu thụ năng lượng được công bố trên trang thông tin điện tử (website: <http://www.moi.gov.vn>) của Bộ Công nghiệp.

3. Xem xét và đánh giá hồ sơ

Việc xem xét, đánh giá hồ sơ đăng ký được thực hiện theo các bước sau:

- a) Trong thời hạn năm ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký chứng nhận sản phẩm tiết kiệm năng lượng, Bộ Công nghiệp xem xét sự phù hợp của các tài liệu trong hồ sơ với yêu cầu của việc chứng nhận sản phẩm tiết kiệm năng lượng, nếu hồ sơ phù hợp thì chuyển sang đánh giá kỹ thuật, trường hợp hồ sơ không phù hợp, Bộ Công nghiệp sẽ thông báo bằng văn bản yêu cầu doanh nghiệp bổ sung hoàn chỉnh;
- b) Đánh giá kỹ thuật: Trong thời hạn năm ngày làm việc kể từ ngày hồ sơ đăng ký chứng nhận dán nhãn sản phẩm tiết kiệm năng lượng được chuyển sang đánh giá kỹ thuật, Bộ Công nghiệp sẽ tiến hành đánh giá sự phù hợp của phiếu kết quả thử nghiệm với hồ sơ kỹ thuật và tiêu chuẩn đánh giá; xác định mức tiêu thụ năng lượng của sản phẩm đạt được so với các tiêu chuẩn đã công bố; chất lượng sản phẩm so với mức trung bình của các sản phẩm cùng loại trên thị trường. Trường hợp kết quả đánh giá đạt, doanh nghiệp được cấp giấy chứng nhận sản phẩm tiết kiệm năng lượng.